

Số: /QĐ-UBND

Sơn La, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giao nhiệm vụ quản lý nhà nước, giải quyết thủ tục hành chính
trong lĩnh vực an toàn thực phẩm thuộc thẩm quyền Ngành Y tế quản lý
trên địa bàn tỉnh Sơn La**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 06 năm 2025;

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm ngày 17 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 39/2007/NĐ-CP ngày 16 tháng 3 năm 2007 của Chính phủ quy định về cá nhân hoạt động thương mại một cách độc lập, thường xuyên không phải đăng ký kinh doanh;

Căn cứ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

Căn cứ Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực Y tế;

Căn cứ Quyết định số 2076/QĐ-BYT ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ trong lĩnh vực an toàn thực phẩm quy định tại Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực y tế;

Căn cứ Thông tư số 20/2025/TT-BYT ngày 23 tháng 6 năm 2025 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về y tế thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 67/2021/TT-BTC ngày 05 tháng 8 năm 2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 356/TTr-SYT ngày 28 tháng 11 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao Sở Y tế thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước, giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực an toàn thực phẩm thuộc thẩm quyền Ngành Y tế quản lý trên địa bàn tỉnh Sơn La, cụ thể như sau:

1. Cấp, sửa đổi, bổ sung, cấp lại giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với sản phẩm thực phẩm xuất khẩu thuộc quyền quản lý của Bộ Y tế quy định tại Điều 11 Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương; được quy định tại khoản 1 Điều 25 Nghị định số 148/2025/NĐ-CP;

2. Tiếp nhận đăng ký nội dung quảng cáo đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Nghị định số 148/2025/NĐ-CP;

3. Quản lý, cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc thẩm quyền Bộ Y tế quy định. Cụ thể như sau:

a) Các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, bếp ăn tập thể trong (các cơ quan, đơn vị, công ty, nhà máy, xí nghiệp trong khu công nghiệp, các Bệnh viện tuyến tỉnh, Bệnh viện đa khoa khu vực, các cơ sở giáo dục, trường Đại học, Cao đẳng, cơ sở giáo dục nghề nghiệp), trừ các cơ sở được quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm có quy mô phục vụ:

- Trên 250 suất ăn/01 lần phục vụ.

- Dưới 250 suất ăn/01 lần phục vụ nhưng có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh do Sở Tài chính cấp.

b) Các cơ sở sản xuất, kinh doanh nước uống đóng chai, nước khoáng thiên nhiên, nước đá dùng liền, nước đá dùng để chế biến thực phẩm (trừ nước đá sử dụng để bảo quản, chế biến sản phẩm thuộc lĩnh vực được phân công quản lý của ngành Nông nghiệp và Môi trường).

c) Các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi, các vi chất bổ sung vào thực phẩm, phụ gia, hương liệu, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, các sản phẩm khác không được quy định tại danh mục của Ngành Công Thương và Ngành Nông nghiệp và Môi trường (trừ các cơ sở do Bộ Y tế quản lý).

d) Các cơ sở sản xuất kinh doanh dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm (trừ những dụng cụ, vật liệu bao gói chứa đựng tiếp xúc trực tiếp thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của Ngành Nông nghiệp và Môi trường, Ngành Công Thương được sản xuất trong cùng một cơ sở và chỉ để dùng cho các sản phẩm thực phẩm của cơ sở đó).

4. Tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm nhập khẩu, sản phẩm sản xuất trong nước đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi quy định tại khoản 1 Điều 8 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP và khoản 1 Điều 28 Nghị định số 148/2025/NĐ-CP;

5. Chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước quy định tại khoản 6 Điều 37 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP; được quy định tại khoản 1 Điều 29 Nghị định số 148/2025/NĐ-CP;

6. Cấp giấy chứng nhận đối với thực phẩm xuất khẩu *(bao gồm giấy chứng nhận đối với thực phẩm xuất khẩu và giấy chứng nhận y tế)* quy định tại Điều 42 Luật An toàn thực phẩm và khoản 5 Điều 37 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP và khoản 1 Điều 30 Nghị định số 148/2025/NĐ-CP;

7. Tổ chức tiếp nhận bản tự công bố sản phẩm đối với các sản phẩm thuộc ngành Y tế quản lý trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Giao UBND các xã, phường thực hiện quản lý nhà nước, cấp phép, thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc thẩm quyền ngành Y tế quản lý trên địa bàn, trừ các cơ sở quy định tại khoản 3 Điều 1 Quyết định này, cụ thể như sau:

1. Các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống trong *(các cơ sở giáo dục, các cơ quan đơn vị, bệnh viện đa khoa khu vực, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, chợ truyền thống, trong chợ đầu mối, homestay)*, cơ sở dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động có quy mô phục vụ:

- Dưới 250 suất ăn/lần phục vụ;
- Có Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh do Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã cấp.

2. Các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống trong các *(khu du lịch, lễ hội, hội chợ do cấp xã tổ chức và quản lý)*;

3. Các cơ sở kinh doanh thức ăn đường phố không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo Điều 12 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP.

Điều 3. Thời hạn giao nhiệm vụ

Từ ngày Quyết định có hiệu lực đến hết ngày 28 tháng 02 năm 2027.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Sở Y tế, UBND các xã, phường căn cứ Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực y tế và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành có liên quan để triển khai thực hiện nhiệm vụ;

2. Sở Y tế chủ trì, phối hợp với UBND các xã, phường chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực an toàn thực phẩm thuộc ngành y tế quản lý đối với Phòng Văn hóa - Xã hội thuộc UBND cấp xã, chỉ đạo các đơn vị y tế trực thuộc phối hợp thực hiện, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao đảm bảo đúng quy định của Luật An toàn thực phẩm và các quy định hiện hành khác có liên quan.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Y tế; Chủ tịch UBND các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 5;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KGVX, Lê Anh.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hà Trung Chiến